

Ngày	41,550 VNĐ		
30/09/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.3%	-3.4%	-5.5%

	Q3/24	
ROE	2.3%	+/- YoY ▼ 2.5%

	Q3/24		
DT thuần	371	QoQ ▲ 119 ▲ 47.1%	YoY ▲ 14.0 ▲ 3.8%
	tỷ VNĐ		

	9T 2024	
DT thuần	828	YoY ▼ 717 ▼ 46.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN gộp	128	QoQ ▼ 1.00 ▼ 0.6%	YoY ▼ 22.0 ▼ 14.5%
	tỷ VNĐ		

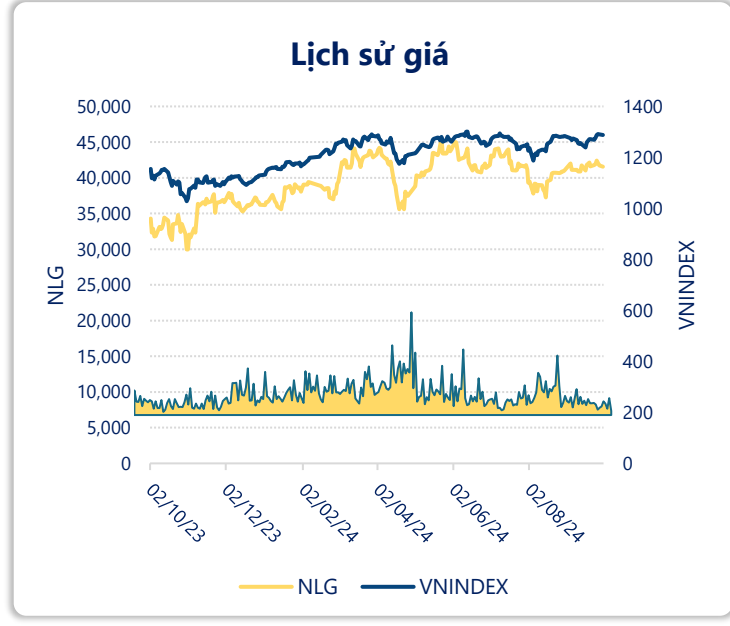
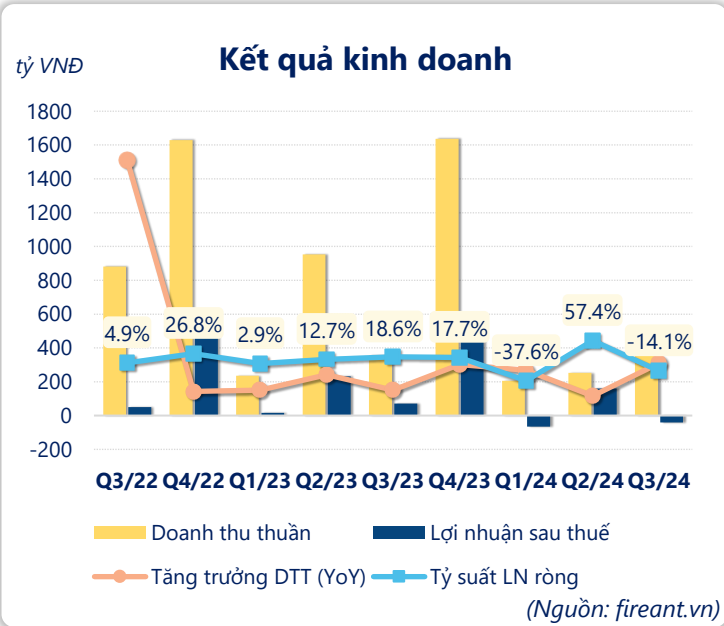
	9T 2024	
LN gộp	343	YoY ▼ 527 ▼ 60.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN thuần	-58.0	QoQ ▼ 229 ▼ 134%	YoY ▼ 65.6 ▼ 868%
	tỷ VNĐ		

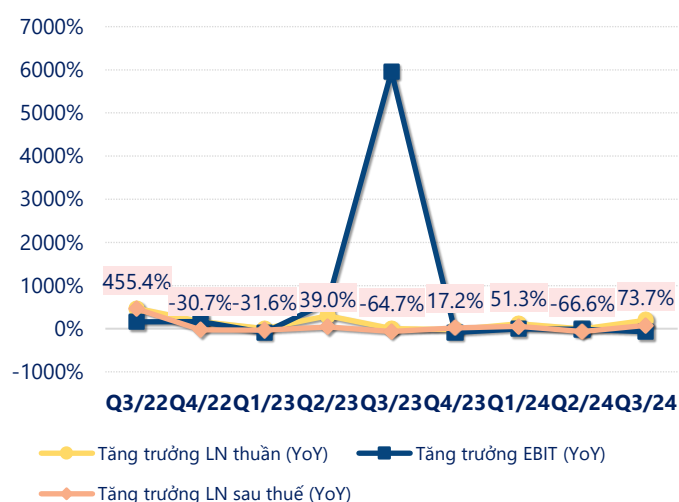
	9T 2024	
LN thuần	54.0	YoY ▼ 296 ▼ 84.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN sau thuế	-40.4	QoQ ▼ 200 ▼ 125%	YoY ▼ 111 ▼ 157%
	tỷ VNĐ		

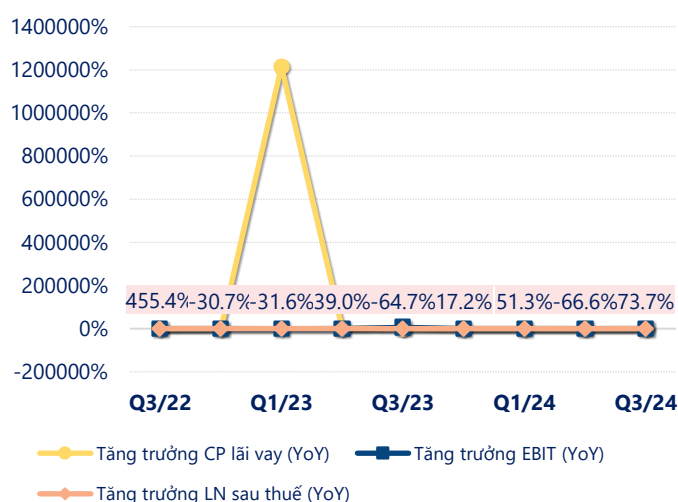
	9T 2024	
LN sau thuế	54.5	YoY ▼ 265 ▼ 82.9%
	tỷ VNĐ	



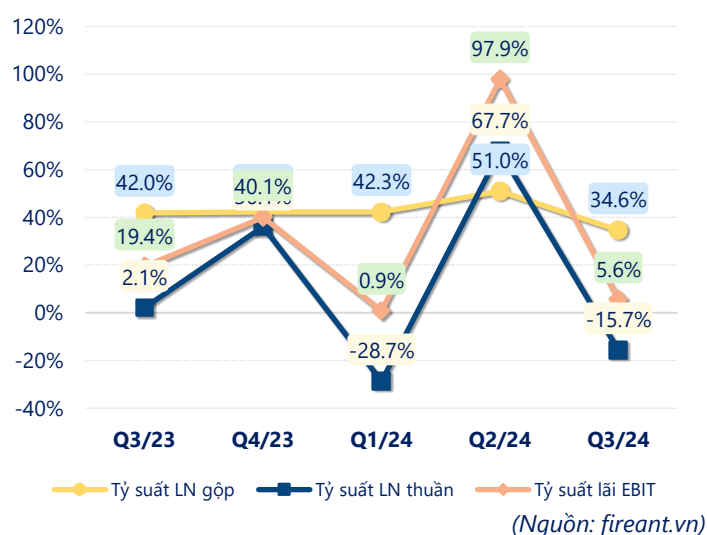
Tăng trưởng lợi nhuận



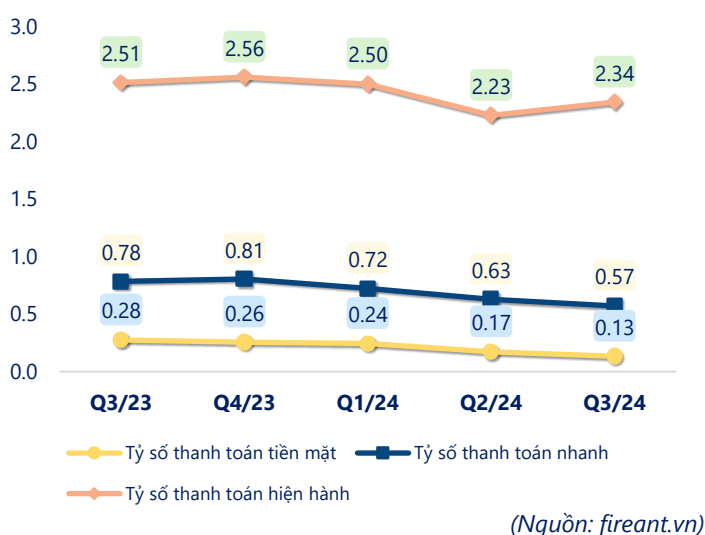
Tăng trưởng chi phí



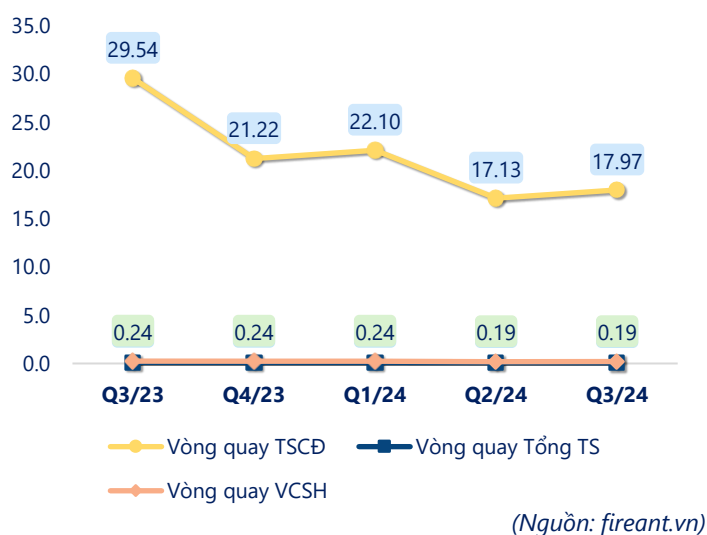
Tỷ suất lợi nhuận



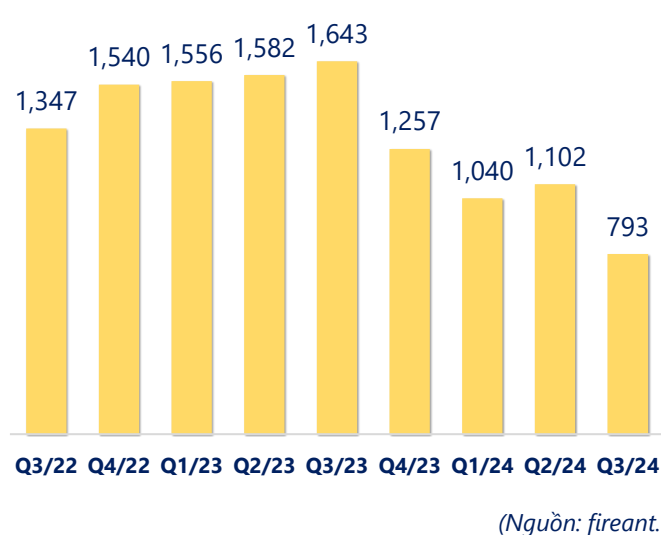
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



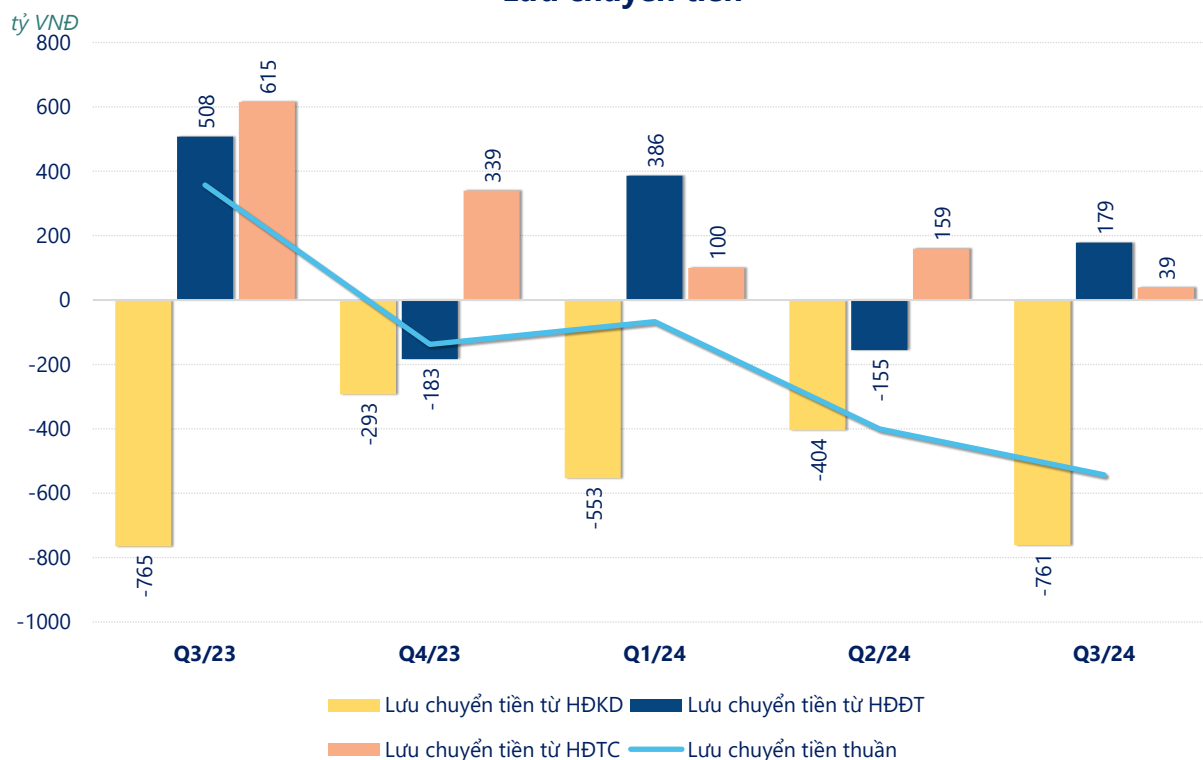
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	371	357	3.8%	828	1,545	-46.5%
Giá vốn hàng bán	242	207	17.0%	484	675	-28.3%
Lợi nhuận gộp	128	150	-14.5%	343	870	-60.5%
Doanh thu HĐTC	21.4	32.0	-33.0%	297	118	151%
Chi phí TC	60.0	66.4	-9.6%	178	217	-18.1%
Chi phí lãi vay	60.0	66.2	-9.4%	178	217	-18.0%
LN trong công ty LKLD	16.4	89.4	-81.6%	84.1	205	-59.0%
Chi phí bán hàng	28.0	72.4	-61.3%	103	237	-56.5%
Chi phí QLDN	136	125	8.9%	389	389	0.1%
LN thuần từ HĐKD	-58.0	7.55	-868%	54.0	350	-84.6%
Lợi nhuận khác	18.9	-4.40	530%	37.6	7.39	409%
LN trước thuế	-39.1	3.15	-1341%	91.6	358	-74.4%
Lợi nhuận sau thuế	-40.4	70.9	-157%	54.5	319	-82.9%
LNST của CĐ cty mẹ	-52.4	66.3	-179%	15.5	194	-92.0%

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền



(Nguồn: fireant.vn)